

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 266/2025/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG.**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2025 về việc “Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Trọng T, sinh năm 1972; Tạm trú: Số 97/43/3 đường Phạm Thị T, tổ 21, khu 3, phường L, thành phố M, tỉnh B.

- Bà Vũ Thị M, sinh năm 1970; Thường trú: Số 97/43/3 đường Phạm Thị T, tổ 21, khu 3, phường L, thành phố M, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/6/2025, ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Thái B, sinh ngày 15/12/2002 và Phạm Thị Hồng Y, sinh ngày 28/6/2006. Các con đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp

theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004202 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí sơ thẩm: Ông Phạm Trọng T và bà Vũ Thị M mỗi người phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004202 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố M;
- Chi cục THADS thành phố M;
- UBND xã L, H.D, tỉnh B;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Liên